Công thức tính giá trị nhỏ nhất – giá trị lớn nhất của hàm số lượng giác

1. Lí thuyết

a) Sử dụng tính bị chặn của hàm số lượng giác

$$-1 \le \sin[u(x)] \le 1$$
; $0 \le \sin^2[u(x)] \le 1$; $0 \le |\sin[u(x)]| \le 1$

$$-1 \le \cos[u(x)] \le 1$$
; $0 \le \cos^2[u(x)] \le 1$; $0 \le |\cos[u(x)]| \le 1$

b) Dang $y = a \sin x + b \cos x + c$

Bước 1: Đưa hàm số về dạng chỉ chứa $\sin[u(x)]$ hoặc $\cos[u(x)]$:

$$y = a \sin x + b \cos x + c = \sqrt{a^2 + b^2} \left(\frac{a}{\sqrt{a^2 + b^2}} \sin x + \frac{b}{\sqrt{a^2 + b^2}} \cos x \right) + c$$

$$\Leftrightarrow$$
 $y = \sqrt{a^2 + b^2}.\sin(x + \alpha) + c \text{ với } \alpha \text{ thỏa mãn}$

$$\cos \alpha = \frac{a}{\sqrt{a^2 + b^2}}; \sin \alpha = \frac{b}{\sqrt{a^2 + b^2}}$$

Bước 2: Đánh giá $-1 \le \sin(x + \alpha) \le 1 \forall x \in \mathbb{R}$

$$\Leftrightarrow -\sqrt{a^2+b^2} \le \sqrt{a^2+b^2} \sin(x+\alpha) \le \sqrt{a^2+b^2} \forall x \in \mathbb{R}$$

$$\Leftrightarrow -\sqrt{a^2+b^2}+c \leq \sqrt{a^2+b^2}\sin\big(x+\alpha\big)+c \leq \sqrt{a^2+b^2}+c \,\forall x \in \mathbb{R} \;.$$

2. Công thức

a) Dạng y = asin[u(x)] + b hoặc y = acos[u(x)] + b

Ta có:
$$-|a|+b \le y \le |a|+b$$

Hàm số có giá trị nhỏ nhất là -|a| + b và giá trị lớn nhất là |a| + b.

b) Dạng
$$y = a\sin^2[u(x)] + b$$
; $y = a|\sin[u(x)]| + b$;

Dạng
$$y = a\cos^2[u(x)] + b$$
; $y = a|\cos[u(x)]| + b$ (với a khác 0)

+ Trường hợp 1:
$$a > 0$$
. Ta có: $b \le y \le a + b$.

Hàm số có giá trị nhỏ nhất là b và giá trị lớn nhất là a + b.

+ Trường hợp 2: a < 0. Ta có: $a+b \leq y \leq b$.

Hàm số có giá trị nhỏ nhất là a + b và giá trị lớn nhất là b.

c) Dạng y = asinx + bcosx + c

Ta có:
$$-\sqrt{a^2 + b^2} + c \le y \le \sqrt{a^2 + b^2} + c$$

Hàm số có giá trị nhỏ nhất là $-\sqrt{a^2+b^2}+c$ và giá trị lớn nhất là $\sqrt{a^2+b^2}+c$.

3. Ví dụ minh họa

Ví dụ 1: Tìm giá trị lớn nhất và nhỏ nhất của hàm số sau:

a)
$$y = 3\sin(2x+1) - 7$$

b)
$$y = -2\cos^2\left(x + \frac{\pi}{3}\right) + 1$$

Lời giải

a)
$$y = 3\sin(2x+1) - 7$$

Cách 1: Áp dụng công thức ta có: $-3-7 \le y \le 3-7 \Leftrightarrow -10 \le y \le -4$

Cách 2: Giải chi tiết

Ta có
$$-1 \le \sin(2x+1) \le 1 \forall x \in \mathbb{R}$$

$$\Leftrightarrow -3 \le 3\sin(2x+1) \le 3 \forall x \in \mathbb{R}$$

$$\Leftrightarrow$$
 $-10 \le \sin(2x+1) - 7 \le -4 \forall x \in \mathbb{R}$

$$\Leftrightarrow$$
 $-10 \le y \le -4$.

Vậy giá trị lớn nhất của hàm số là -4 và giá trị nhỏ nhất của hàm số là -10.

b)
$$y = -2\cos^2\left(x + \frac{\pi}{3}\right) + 1$$

Cách 1: Áp dụng công thức ta có: $-2+1 \le y \le 1 \Leftrightarrow -1 \le y \le 1$.

Cách 2: Giải chi tiết

Ta có
$$0 \le \cos^2\left(x + \frac{\pi}{3}\right) \le 1 \forall x \in \mathbb{R}$$

$$\Leftrightarrow 0 \le 2\cos^2\left(x + \frac{\pi}{3}\right) \le 2\forall x \in \mathbb{R}$$

$$\Leftrightarrow -2 \le -2\cos^2\left(x + \frac{\pi}{3}\right) \le 0 \,\forall \, x \in \mathbb{R}$$

$$\Leftrightarrow -1 \le -2\cos^2\left(x + \frac{\pi}{3}\right) + 1 \le 1 \forall x \in \mathbb{R}$$

$$\Leftrightarrow$$
 $-1 \le y \le 1$.

Vậy giá trị lớn nhất của hàm số là 1 và giá trị nhỏ nhất của hàm số là -1.

Ví dụ 2: Tìm giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của hàm số: $y = 5\sin 2x - 12\cos x + 2$

Lời giải

Cách 1: Áp dụng công thức ta có:

$$-\sqrt{5^2 + 12^2} + 2 \le y \le \sqrt{5^2 + 12^2} + 2 \Leftrightarrow -11 \le y \le 15$$
.

Cách 2: Giải chi tiết

Ta có: $y = 5\sin 2x - 12\cos x + 2$

$$\Leftrightarrow y = 13\left(\frac{5}{13}\sin 2x - \frac{12}{13}\cos 2x\right) + 2$$

$$\Leftrightarrow$$
 y = 13(sin 2x cos α - cos 2x sin α) + 2

$$\Leftrightarrow$$
 y = 13sin(2x - α) + 2 với $\frac{5}{13}$ = cos α ; $\frac{12}{13}$ = sin α .

Ta có
$$-1 \le \sin(2x - \alpha) \le 1 \forall x \in \mathbb{R}$$

$$\Leftrightarrow$$
 $-13 \le 13 \sin(2x - \alpha) \le 13 \forall x \in \mathbb{R}$

$$\Leftrightarrow$$
 $-11 \le 13 \sin(2x - \alpha) + 2 \le 15 \forall x \in \mathbb{R}$

$$\Leftrightarrow$$
 $-11 \le y \le 15$

Vậy giá trị lớn nhất của hàm số là 15 và giá trị nhỏ nhất của hàm số là -11.

4. Bài tập tự luyện

Câu 1. Giá trị nhỏ nhất và giá trị lớn nhất của hàm số $y = 7 - 2\cos\left(x + \frac{\pi}{4}\right)$ lần lượt

là:

A. 4 và 7

B. -2 và 7

C. 5 và 9

D. -2 và 2

Câu 2. Giá trị nhỏ nhất và lớn nhất của hàm số $y = 4\cos 2x - 3\sin 2x + 6$ là:

A. 3 và 10

B. 1 và 11

C. 6 và 10

D. -1 và

13

Câu 3. Giá trị lớn nhất và nhỏ nhất của hàm số $y = 3 - 2|\sin x|$ lần lượt là

A. 1 và 0

B. 3 và 2

C. 3 và -2

D. 3 và 1

Đáp án: 1 - C, 2 - B, 3 - D